

BAN CHỈ ĐẠO CỦA CHÍNH PHỦ
VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO CỦA CHÍNH PHỦ

Triển khai thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ,

Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ và Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW

*(Kèm theo Quyết định số 88 /QĐ-BCĐCP ngày 29 tháng 7 năm 2026
của Trưởng Ban Chỉ đạo của Chính phủ)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa đầy đủ, đồng bộ và tổ chức thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ thuộc phạm vi trách nhiệm của các bộ, cơ quan, địa phương thuộc khối Chính phủ được giao tại Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ và Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW; tập trung xử lý dứt điểm các điểm nghẽn, nhiệm vụ cấp bách, nhiệm vụ chậm tiến độ về chuyển đổi số; triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp trong 100 ngày làm việc, tạo chuyển biến thực chất trong phương thức quản trị, chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Thiết lập kỷ luật, nguyên tắc thống nhất trong quản trị dữ liệu, hạ tầng số, nền tảng số và dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu; khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, cát cứ dữ liệu, trùng lặp hệ thống, nguồn lực đã được bố trí nhưng triển khai, giải ngân chậm; bảo đảm dữ liệu sau khi tạo lập được kết nối, chia sẻ và đưa vào khai thác kịp thời.

c) Tạo ra sản phẩm cụ thể, có thể đo lường, kiểm chứng và vận hành thực tế; lấy sản phẩm đầu ra, dữ liệu vận hành, số lượng người sử dụng, mức độ cắt giảm giấy tờ, thời gian, chi phí và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo kết quả.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức thực hiện theo yêu cầu “06 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm về sản phẩm cuối cùng; cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm về chất lượng, tiến độ thực hiện nội dung phối hợp. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu với tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện; kịp thời xem xét trách nhiệm đối với nhiệm vụ chậm tiến độ, thực hiện mang tính hình thức hoặc báo cáo không đúng thực tế.

b) Đối với nhiệm vụ đã xác định cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm và thời hạn tại Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, Thông báo số 25-

TB/CQTTBCĐ và Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW, các cơ quan chủ động triển khai ngay. Trường hợp một nhiệm vụ đồng thời được giao tại nhiều văn bản nêu trên thì thực hiện theo yêu cầu cụ thể hơn, sản phẩm đầu ra cao hơn và thời hạn hoàn thành sớm hơn.

c) Ưu tiên sử dụng hạ tầng, nền tảng và cơ sở dữ liệu dùng chung; không đầu tư mới hệ thống, phần mềm, cơ sở dữ liệu trùng chức năng khi đã có nền tảng đáp ứng yêu cầu. Dữ liệu sau khi tạo lập, làm sạch phải được xác thực, ký số theo quy định, cập nhật và đồng bộ kịp thời với Trung tâm dữ liệu quốc gia; được khai thác để thay thế giấy tờ, thành phần hồ sơ và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Phạm vi, đối tượng

a) Phạm vi: Các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tại Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ và Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW; các nhiệm vụ xử lý điểm nghẽn thuộc 10 nhóm vấn đề về thể chế, hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, kinh tế số, xã hội số, nguồn nhân lực, tài chính và giải ngân, kỷ luật thực thi và tuân thủ.

b) Đối tượng thực hiện: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố; các doanh nghiệp nhà nước và cơ quan, tổ chức có liên quan được giao nhiệm vụ. Đối với nhiệm vụ liên ngành, liên thông, các đối tượng thực hiện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan thuộc 04 khối trong hệ thống chính trị theo phân công.

c) Kế hoạch này xác định nhiệm vụ, sản phẩm, thời hạn và cơ chế điều phối ở cấp bộ, cơ quan, địa phương; không thay thế việc phân công và tổ chức thực hiện trong nội bộ từng bộ, cơ quan, địa phương.

2. Thời gian thực hiện

Thực hiện cao điểm trong 100 ngày làm việc, từ ngày 11 tháng 7 năm 2026 đến hết ngày 30 tháng 11 năm 2026. Đối với nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành sau ngày 30 tháng 11 năm 2026, cơ quan chủ trì phải hoàn thành đầy đủ các sản phẩm trung gian và điều kiện triển khai thuộc giai đoạn 100 ngày theo yêu cầu tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; đồng thời tiếp tục tổ chức thực hiện theo thời hạn được giao.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ tại Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ: Thực hiện theo Mục I Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Nhiệm vụ tại Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ: Thực hiện theo Mục II Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

3. Nhiệm vụ tại Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW: Thực hiện theo Mục III Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

a) Khẩn trương ban hành mới hoặc rà soát, cập nhật kế hoạch hành động của cơ quan, địa phương mình; phân công cụ thể lãnh đạo phụ trách, đơn vị và cán bộ thực hiện. Đối với nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, phải lập lộ trình chi tiết theo từng công đoạn, mốc thời gian, sản phẩm, đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp; gửi kế hoạch hoặc văn bản cập nhật về Bộ Công an - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo của Chính phủ trước ngày 31 tháng 7 năm 2026.

b) Người đứng đầu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tiến độ, chất lượng, sản phẩm và kết quả thực hiện; chủ động bố trí nguồn lực, xử lý nhiệm vụ chậm tiến độ, kém hiệu quả hoặc khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền; không đùn đẩy trách nhiệm, không chờ cơ quan khác nhắc việc.

c) Trường hợp phát sinh nội dung vượt thẩm quyền hoặc liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, cơ quan chủ trì phải chủ động phối hợp, đề xuất rõ phương án xử lý, cơ quan có thẩm quyền giải quyết và thời hạn hoàn thành; gửi Bộ Công an - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo của Chính phủ để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Bộ Công an - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo của Chính phủ

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, điều phối việc thực hiện Kế hoạch; thiết lập bảng điều hành, tiêu chí xác nhận hoàn thành nhiệm vụ và cơ chế cảnh báo sớm; tổng hợp hằng tuần, hằng tháng, báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo của Chính phủ.

b) Phát huy vai trò của Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo của Chính phủ trong công tác theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ, hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá thường xuyên, định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của các bộ, cơ quan, địa phương.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và Văn phòng Chính phủ thường xuyên cập nhật trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương tại địa chỉ <https://theodoingq.dcs.vn> các nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo của Chính phủ giao cho các bộ, cơ quan, địa phương.

d) Phối hợp với Văn phòng Chính phủ theo dõi các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Trên cơ sở tổng hợp của Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ chủ trì tham mưu, báo cáo Ban Chỉ đạo của Chính phủ xem xét, chỉ đạo xử lý đối với các nhiệm vụ chậm tiến độ, có vướng mắc trong

phân định trách nhiệm, cần xử lý liên ngành hoặc vượt thẩm quyền của các bộ, cơ quan, địa phương.

3. Cơ chế kiểm tra, giám sát và chế độ báo cáo

a) Việc kiểm tra, đánh giá được thực hiện trên cơ sở sản phẩm đầu ra, dữ liệu vận hành và trải nghiệm của người sử dụng. Cơ quan chủ trì phải cung cấp đầy đủ văn bản, sản phẩm, số liệu về người sử dụng, chỉ số hiệu năng, mức độ an toàn thông tin, an ninh mạng, thời gian, chi phí, thành phần hồ sơ được cắt giảm và phản hồi của người dân, doanh nghiệp.

b) Trước 17 giờ 00 phút thứ Năm hằng tuần, các bộ, cơ quan, địa phương cập nhật tiến độ thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này và gửi Bộ Công an - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo của Chính phủ thông qua Hệ thống Signet. Trước ngày 25 hằng tháng, các bộ, cơ quan, địa phương cập nhật kết quả, sản phẩm, minh chứng và khó khăn, vướng mắc trên Hệ thống Signet theo hướng dẫn của Cơ quan Thường trực.

c) Báo cáo phải phản ánh đúng tiến độ, sản phẩm, kết quả và khó khăn, vướng mắc; không chỉ nêu tỷ lệ hoàn thành mà thiếu sản phẩm, số liệu và minh chứng kiểm chứng được. Trường hợp báo cáo không chính xác, người phê duyệt báo cáo và cơ quan báo cáo phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm.

d) Các bộ, cơ quan, địa phương cung cấp thông tin về đầu mối lãnh đạo cấp vụ, cục hoặc tương đương, đầu mối cấp phòng và cán bộ thực hiện chế độ báo cáo, gồm: họ và tên, chức vụ, đơn vị, số điện thoại; gửi Cơ quan Thường trực trước ngày 31 tháng 7 năm 2026 để cấp tài khoản truy cập Hệ thống Signet, phục vụ công tác báo cáo.

đ) Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các bộ, cơ quan, địa phương gửi Bộ Công an - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo của Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo của Chính phủ xem xét, quyết định.